

Bản án số: 42/2026/HNGĐ-ST

Ngày : 29/4/2026

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Võ Văn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Đặng Văn Minh;

2/ Bà Cao Thị Kim Yến.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Lâm Đồng.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026, về việc “Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/3/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2026/QĐST-HNGĐ ngày 10/4/2026, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Trần Thị L – Sinh năm 1990 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Bị đơn:** Ông Thông Minh T – Sinh năm 1983 (vắng mặt, không có lý do).  
Cùng địa chỉ: Thôn LGiáo, xã HThuận, tỉnh Lâm Đồng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Trong đơn khởi kiện ngày 27/01/2026, bản khai của nguyên đơn bà Trần Thị L khai:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Thông Minh T cưới nhau vào khoảng năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 108/2013, quyển số 01/2013 ngày 30/8/2013. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện tìm hiểu. Vợ chồng sống hạnh phúc từ khi cưới đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, ông Thông Minh T thường xuyên chơi cờ bạc, chửi mắng bà. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 12/2025 cho đến

nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu xin được ly hôn với ông Thông Minh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Thông Trần Kim K – Sinh ngày 25/11/2014 và Thông Trần Thiên L – Sinh ngày 30/11/2021. Hiện nay các con chung đang ở với bà Trần Thị L. Khi ly hôn bà Trần Thị L yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thông Trần Kim K, Thông Trần Thiên L. Bà không yêu cầu ông Thông Minh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn ông Thông Minh T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Lâm Giáo, xã Hàm Thuận, tỉnh Lâm Đồng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Lâm Đồng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Trần Thị L vắng mặt tại phiên tòa, đã có Đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt đề ngày 25/3/2026. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn ông Thông Minh T đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị L và ông Thông Minh T cưới nhau vào khoảng năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 108/2013, quyền số 01/2013 ngày 30/8/2013. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Bà Trần Thị L cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc từ khi cưới đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, ông Thông Minh T thường xuyên chơi cờ bạc, chửi mắng

bà. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 12/2025 cho đến nay. Nay, bà Trần Thị L xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và bà yêu cầu xin được ly hôn với ông Thông Minh T.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Thông Minh T nhưng ông Thông Minh T cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị L và ông Thông Minh T thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu được ly hôn của bà Trần Thị L là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Bà Trần Thị L và ông Thông Minh T có 02 con chung tên Thông Trần Kim K – Sinh ngày 25/11/2014 và Thông Trần Thiên L – Sinh ngày 30/11/2021.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại bản khai, bà Trần Thị L yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Thông Trần Kim K – Sinh ngày 25/11/2014 và Thông Trần Thiên L – Sinh ngày 30/11/2021, không yêu cầu ông Thông Minh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu nuôi con của bà Trần Thị L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ khi vợ chồng bà Trần Thị L, ông Thông Minh T không còn ở chung với nhau cho đến nay, các con chung tên Thông Trần Kim K, Thông Trần Thiên L ở với bà Trần Thị L do bà Trần Thị L chăm sóc, giáo dục và con chung tên Thông Trần Kim K có nguyện vọng ở với bà Trần Thị L; ông Thông Minh T không đến Tòa để nêu ý kiến. Vì vậy, căn cứ vào nơi ở hiện nay, điều kiện chăm sóc, không làm thay đổi nơi sinh sống của các con chung nên giao các con chung tên Thông Trần Kim K, Thông Trần Thiên L cho bà Trần Thị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị L không yêu cầu ông Thông Minh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Trần Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Ông Thông Minh T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trần Thị L.

Bà Trần Thị L được ly hôn với ông Thông Minh T.

2. *Về con chung:*

Bà Trần Thị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Thông Trần Kim K – Sinh ngày 25/11/2014 và Thông Trần Thiên L – Sinh ngày 30/11/2021.

Ông Thông Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:*

Bà Trần Thị L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Trần Thị L đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002378 ngày 04/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng nên không nộp nữa.

Ông Thông Minh T không chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:*

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 12 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng (Phòng THADS khu vực 12 – Lâm Đồng);
- **UBND nơi đăng ký kết hôn;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Võ Văn**

**Phạm Võ Văn**